

PGS. TS NGUYỄN VĂN DẦN

Hướng dẫn thực hành môn **KINH TẾ HỌC VI MÔ**

(Trả lời lý thuyết, câu hỏi, trắc nghiệm và giải bài tập)



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

PGS, TS NGUYỄN VĂN DÀN

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH MÔN
KINH TẾ HỌC VI MÔ

(Trả lời lý thuyết, câu hỏi trắc nghiệm và giải bài tập)

(Tái bản lần thứ nhất)

MỤC LỤC

PHẦN I: CÂU HỎI LÝ THUYẾT, BÀI TẬP VÀ LỜI GIẢI....9	
Chương 1: Khái quát về kinh tế học.....10	10
A- Một số khái niệm cơ bản.....10	10
B- Câu hỏi trả lời ngắn12	12
C- Bài tập thực hành12	12
Chương 2: Những vấn đề cơ bản về Cầu và cung.....18	18
A- Một số khái niệm cơ bản.....18	18
B- Câu hỏi trả lời ngắn20	20
C- Bài tập thực hành22	22
Chương 3: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng.....43	43
A- Một số khái niệm cơ bản.....43	43
B- Câu hỏi trả lời ngắn44	44
C- Bài tập thực hành45	45
Chương 4: Lý thuyết về hành vi của doanh nghiệp.....66	66
A- Một số khái niệm cơ bản.....66	66
B- Câu hỏi trả lời ngắn68	68
C- Bài tập thực hành70	70
Chương 5: Cấu trúc thị trường.....92	92
A- Một số khái niệm cơ bản.....92	92
B- Câu hỏi trả lời ngắn94	94
B- Bài tập thực hành98	98
Chương 6: Thị trường yếu tố sản xuất.....121	121

C- Bài tập thực hành	123
Chương 7: Chính phủ trong nền kinh tế thị trường.....	132
A- Một số khái niệm cơ bản.....	132
B- Câu hỏi trả lời ngắn	132
C- Bài tập thực hành	133
 PHẦN II: NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM.....	141
A- Câu hỏi đúng sai.....	142
B- Câu hỏi lựa chọn.....	155
 PHẦN III: TRẢ LỜI PHẦN LÝ THUYẾT	217
Đáp án câu Trả lời ngắn	218
Chương 1	218
Chương 2	221
Chương 3	225
Chương 4	226
Chương 5	228
Chương 6	240
Chương 7	242
Đáp án câu hỏi đúng sai	244
Đáp án câu hỏi lựa chọn.....	245
Danh mục tài liệu tham khảo	246

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT

(Được xếp theo thứ tự xuất hiện khi nghiên cứu)

KÝ HIỆU	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT
D	Demand	Cầu
S	Supply	Cung
P	Price	Giá
PPF	Production Possibility Frontier	Đường giới hạn khả năng sản xuất
Q	Quantity	Sản lượng
Q^D	Quantity Demanded	Lượng cầu
Q^S	Quantity Supplied	Lượng cung
CS	Consumer Surplus	Thặng dư tiêu dùng
PS	Producer Surplus	Thặng dư sản xuất
E	Elasticity	Hệ số co giãn
U	Utility	Lợi ích
MU	Marginal Utility	Lợi ích cận biên
TU	Total Utility	Tổng lợi ích
MRS	Marginal Rate of Substitution	Tỷ lệ thay thế biên
I	Income	Thu nhập
AP	Average Product	Năng suất bình quân
MP	Marginal Product	Sản phẩm cận biên/ Năng suất cận biên
MRTS	Marginal Rate of Technical Substitution	Tỷ lệ thay thế kỹ thuật biên
VC	Total Variable Cost	Tổng chi phí biến đổi
FC	Total Fixed Cost	Tổng chi phí cố định
TC	Total Cost	Tổng chi phí

ATC	Average Total Cost	Chi phí bình quân
MC	Marginal Cost	Chi phí cận biên
W	Wages	Tiền công danh nghĩa
R	Rent	Tiền thuê danh nghĩa
LATC	Long run Average Total Cost	Chi phí trung bình dài hạn
LMC	Long run Marginal Cost	Chi phí cận biên dài hạn
L	Labour	Lao động
K	Capital	Vốn
TR	Total Revenue	Tổng doanh thu
MR	Marginal Revenue	Doanh thu cận biên
AR	Average Revenue	Doanh thu trung bình
TP	Total Profit	Tổng lợi nhuận
MV	Marginal Value	Giá trị biên
ME	Marginal Expenditure	Chi tiêu biên
AE	Average Expenditure	Chi tiêu bình quân
L_i	Lerner Index	Chỉ số Lerner
PDV	Present Discounted Value	Giá trị hiện tại
NPV	Net Present Value	Giá trị ròng hiện tại
i	Interest rate	Lãi suất
r	Real Interest Rate	Lãi suất thực
T		Số thu
α		Hệ số co giãn của sản lượng theo vốn
β		Hệ số co giãn của sản lượng theo lao động
δ		Tỷ lệ khấu hao
Δ		Số gia/gia tăng

PHẦN I

CÂU HỎI LÝ THUYẾT, BÀI TẬP VÀ LỜI GIẢI

Chương 1

KHÁI QUÁT VỀ KINH TẾ HỌC

A- MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1. Kinh tế học là môn khoa học nghiên cứu cách thức xã hội phân bổ các nguồn lực khan hiếm để sản xuất ra các hàng hoá và dịch vụ có giá trị và phân phối chúng cho các thành viên trong xã hội

2. Kinh tế học vi mô là môn học nghiên cứu cách thức ra quyết định của các chủ thể kinh tế cũng như sự tương tác của họ trên các thị trường cụ thể.

3. Kinh tế học vĩ mô là một bộ phận của kinh tế học nhấn mạnh đến những sự tác động qua lại của toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

4. Kinh tế học thực chứng là các mệnh đề kinh tế liên quan đến những giải thích khoa học hay khách quan về sự hoạt động của nền kinh tế.

5. Kinh tế học chuẩn tắc là mệnh đề kinh tế đưa ra các khuyến nghị dựa trên những nhận định mang giá trị cá nhân.

6. Nguồn lực khan hiếm là một nguồn lực mà cầu của nó tại mức giá bằng 0 vượt quá cung của nó.